

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 124/2021/HN - ST
Ngày: 03/12/2021
V/v tranh chấp “Ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bé T

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Trần Thanh K

2/ Ông Lê Minh T

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc H - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 03 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 251/2021/TLST - HN ngày 01 tháng 7 năm 2021 về việc tranh chấp “ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2021/QĐXXST-HN ngày 29/10/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1994 (có mặt)

- Bị đơn: Chị Huỳnh Nguyễn Phương A, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: ấp H, xã P, huyện H, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Ngọc A trình bày:

Do quen biết và có tìm hiểu nhau khoảng 01 năm, anh và chị Huỳnh Nguyễn Phương A tiến đến hôn nhân, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện H, tỉnh Vĩnh Long ngày 28/12/2018. Sau khi cưới vợ chồng sống

chung nhà ở xã P, huyện H. Thời gian đầu sau khi cưới, vợ chồng sống chung cũng hạnh phúc nhưng đến đầu năm 2020 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống nhiều mặt, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, sống chung không có hạnh phúc, mâu thuẫn vợ chồng không những không thể khắc phục mà ngày càng trầm trọng, tình cảm vợ chồng đã rạn nứt, hai bên không còn quan tâm, yêu thương, chăm sóc lẫn nhau; mâu thuẫn gay gắt và kéo dài đến đầu năm 2021 thì anh và chị A đã sống ly thân nhau, anh vẫn ở tại nhà anh ở xã P, còn chị A thì đi làm xa không về, từ lúc đó hai bên cũng không còn liên hệ hay qua lại gì với nhau nữa. Nhận thấy đời sống hôn nhân giữa anh và chị A không thể tiếp tục kéo dài nên anh yêu cầu ly hôn chị Huỳnh Nguyễn Phương A.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Minh C sinh ngày 16/4/2019, hiện anh đang trực tiếp nuôi dưỡng. Anh yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu C, không yêu cầu chị A cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và khoản nợ phải thu, phải trả: Anh Nguyễn Ngọc A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Anh Ân trình bày thêm: Anh đã gửi cho chị A tất cả những tài liệu như những tài liệu, chứng cứ đã nộp theo đơn khởi kiện cho Tòa án, chị A đã nhận được những tài liệu, chứng cứ do anh gửi ngay từ khi anh nộp đơn khởi kiện ly hôn ở Tòa án, chị A có ký tên nhận các tài liệu do anh gửi đồng thời chị cũng đồng ý ly hôn anh. Khi nhờ văn phòng luật sư làm hồ sơ khởi kiện ly hôn ở Tòa án thì anh và chị A đều có mặt, chị A đề nghị giao con cho anh nuôi dưỡng vì chị A đi làm xa, điều kiện kinh tế và chỗ ở còn nhiều khó khăn nhưng trong khi chờ đợi Tòa án giải quyết việc ly hôn giữa anh và chị A thì chị A đã đi làm xa, Tòa án gửi giấy mời về nhà nhiều lần nhưng chị A không thể về để giải quyết ly hôn.

Tại phiên tòa, anh Nguyễn Ngọc A vẫn giữ yêu cầu ly hôn chị Huỳnh Nguyễn Phương A.

Chị Huỳnh Nguyễn Phương A vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Căn cứ Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự xác định tranh chấp giữa các đương sự là “ly hôn, nuôi con”, bị đơn có địa chỉ thường trú tại xã P, huyện H, tỉnh Vĩnh Long nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

[2] Về thủ tục tố tụng: Chị Huỳnh Nguyễn Phương A được tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án và triệu tập hợp lệ tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp,

tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng chị A vắng mặt không lý do, vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị A.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào giấy chứng nhận kết hôn số 79 do Ủy ban nhân dân xã P, huyện H, tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 28/12/2018 có đủ cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa anh Nguyễn Ngọc A và chị Huỳnh Nguyễn Phương A là hôn nhân hợp pháp.

Căn cứ lời khai của nguyên đơn và bị đơn có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa thể hiện: Đời sống hôn nhân giữa anh A và chị A đã tồn tại nhiều mâu thuẫn. Vợ chồng phải sống chung, yêu thương, quan tâm chăm sóc lẫn nhau nhưng giữa anh A và chị A đã có mâu thuẫn với nhau nên đã sống ly thân gần 01 năm nay, hai bên không còn quan tâm, chăm sóc nhau dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng không thể khắc phục, tình cảm đã rạn nứt không thể hàn gắn. Do đó, căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Ngọc A là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho anh Nguyễn Ngọc A ly hôn chị Huỳnh Nguyễn Phương A.

[4] Về con chung: Anh Nguyễn Ngọc A và chị Huỳnh Nguyễn Phương A có 01 con chung tên Nguyễn Minh C sinh ngày 16/4/2019, hiện do anh A trực tiếp nuôi dưỡng, anh A yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Minh C, không yêu cầu chị A cấp dưỡng nuôi con.

Xét, cháu Nguyễn Minh C tuy còn nhỏ nhưng từ khi chị A bỏ đi, anh A là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu C. Việc anh A đang trực tiếp nuôi con chính quyền địa phương đều biết và có xác nhận tại tờ xác nhận ngày 28/10/2021. Do đó, Hội đồng xét xử giao cháu Nguyễn Minh C cho anh A tiếp tục nuôi dưỡng là có cơ sở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Ngọc A không yêu cầu chị Huỳnh Nguyễn Phương A cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung và khoản nợ phải thu, phải trả: Anh Nguyễn Ngọc A không yêu cầu Tòa án giải quyết, chị Huỳnh Nguyễn Phương A vắng mặt nên không xem xét.

[6] Về án phí Hôn nhân sơ thẩm: Anh Nguyễn Ngọc A phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147, Điều 228 bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho anh Nguyễn Ngọc A ly hôn chị Huỳnh Nguyễn Phương A.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Minh C sinh ngày 16/4/2019 cho anh Nguyễn Ngọc A tiếp tục nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Ngọc A không yêu cầu chị Huỳnh Nguyễn Phương A cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về tài sản chung và khoản nợ phải thu, phải trả: Anh Nguyễn Ngọc A không yêu cầu Tòa án giải quyết, chị Huỳnh Nguyễn Phương A vắng mặt nên không xem xét.

4. Về án phí Hôn nhân sơ thẩm: Anh Nguyễn Ngọc A phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh A đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006817 ngày 01/7/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai, có mặt nguyên đơn, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết hoặc nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Long Hồ;
- Chi cục THADS huyện Long Hồ;
- Các đương sự;
- Lưu HS./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Bé Tư